

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**1. Tên học phần:** Kinh tế vi mô 1 (Microeconomics 1)

- Mã số học phần: KT101

- Số tín chỉ : 3 TC (35 tiết lý thuyết; 20 tiết thực hành)

**2. Đơn vị phụ trách học phần:**

- Bộ môn : Kinh tế

- Khoa/Viện : Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Đại học Cần Thơ

**3. Học phần tiên quyết:** không có

**4. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:**

Học phần gồm 07 chương nhằm trang bị cho sinh viên các ngành kinh tế những kiến thức cơ sở về các lý thuyết kinh tế làm nền tảng để sinh viên học các phần kinh tế tiếp theo. Nội dung cụ thể của học phần bao gồm; chương 1 mở đầu giới thiệu cho người một cách khái quát chung về kinh tế học vi mô; chương 2 cung cấp cho người học các lý thuyết về cung – cầu; chương 3 và chương 4 trình bày những lý thuyết cơ bản về hành vi người tiêu dùng và hành vi trong sản xuất của các tổ chức doanh nghiệp nói chung; chương 5 và chương 6 giới thiệu về đặc điểm và bản chất hoạt động của các loại thị trường; chương 7 giới thiệu về thị trường các yếu tố đầu vào.

**5. Mục tiêu của học phần:**

**5.1. Kiến thức:** Sinh viên sẽ được học các nguyên lý căn bản của cung cầu hàng hóa, lý thuyết về hành vi nhà sản xuất và người tiêu dùng và nguyên tắc tối đa hóa lợi nhuận của doanh nghiệp. Bên cạnh còn giúp cho sinh viên hiểu về đặc điểm và bản chất hoạt động của các loại thị trường trong nền kinh tế. Cũng như đặc trưng của thị trường các yếu tố đầu vào

**5.2. Kỹ năng:** Có khả năng tự học bao gồm đọc và tự nghiên cứu. Sinh viên có khả năng phân tích, tổng hợp, đánh giá những vấn đề cơ bản về cung – cầu của thị trường, hành vi nhà sản xuất và người tiêu dùng cũng như hoạt động của một số loại thị trường

**5.3. Thái độ:** Sinh viên nhận thức được đặc điểm và cơ chế hoạt động trên các lý thuyết đã học để giải thích nguyên nhân các biểu hiện xảy ra trong nền kinh tế. Từ đó có thể đề xuất các giải pháp can thiệp giúp nền kinh tế hoạt động ổn định, hiệu quả.

## 6. Đề cương học phần:

Nội dung	Số tiết
<b>Chương 1. Mở đầu</b>	<b>5</b>
1.1. Khái niệm về kinh tế học vi mô	
1.2. Đường giới hạn khả năng sản xuất.	
<b>Chương 2. Lý thuyết cung cầu</b>	<b>5</b>
2.1. Cầu	
2.2. Cung	
2.3. Cân bằng thị trường	
2.4. Hệ số co giãn	
2.5. Ứng dụng thực tế của lý thuyết cung cầu	
<b>Chương 3. Lý thuyết về hành vi của người tiêu dùng</b>	<b>5</b>
3.1. Hữu dụng	
3.2. Đường bàng quan	
3.3. Đường ngân sách	
3.4. Nguyên tắc tối đa hóa hữu dụng	
3.5. Đường cầu cá nhân	
<b>Chương 4. Lý thuyết về hành vi của doanh nghiệp</b>	<b>5</b>
4.1. Lý thuyết sản xuất	
4.2. Lý thuyết chi phí sản xuất	
4.3. Lý thuyết tối đa hóa lợi nhuận	
<b>Chương 5. Thị trường cạnh tranh hoàn hảo</b>	<b>5</b>
5.1. Nhất thời	
5.2. Ngắn hạn	
5.3. Dài hạn	
<b>Chương 6. Thị trường cạnh tranh không hoàn hảo</b>	<b>5</b>
6.1. Thị trường độc quyền	
6.2. Thị trường cạnh tranh độc quyền	
<b>Chương 7. Thị trường yếu tố đầu vào</b>	<b>5</b>
7.1. Cầu yếu tố đầu vào	
7.2. Cung yếu tố đầu vào	
<b>Thực hành</b>	<b>20</b>

## 7. Phương pháp giảng dạy:

Giảng dạy lý thuyết kết hợp bài tập thực hành.

## 8. Đánh giá:

- Kiểm tra giữa kỳ: 30%
- Kiểm tra cuối kỳ: 70%

## 9. Tài liệu học tập:

1. Trần Thụy Lan, 2008. Giáo trình kinh tế vi mô. NXB Giáo dục.
2. Lê Khương Ninh, 2008. Giáo trình Kinh tế học vi mô, NXB Giáo dục.
3. Cao Thúy Xiêm, Nguyễn Thị Tường Anh, 2010. Kinh tế học vi mô. Đại học Kinh tế Quốc dân.